

Bản án số: 109/2023/HS-ST
Ngày 20-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Tỉnh

Thẩm phán: Ông Vũ Quang Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Mạnh Hùng

Bà Cao Thị Hạ

Ông Nguyễn Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 117/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Minh P, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1988 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 8/88/169 Đ, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng. Nơi ở: Số 23/11/81 Đ, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Công Lùng và bà Đỗ Thị Hải; bị cáo có vợ là Nguyễn Bích Ngọc và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/6/2022 đến ngày 17/6/2022 chuyển tạm giam; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Minh P: Ông Nguyễn Văn Chanh – Luật sư Văn phòng Luật sư Lam Sơn thuộc đoàn luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Bích Ngọc, sinh năm 1988, địa chỉ: Số 23/11/81 Đ, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng, có mặt.

Anh Bùi Đức Chung, sinh năm 1991, nơi ĐKKHKT: TDP Đ, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng. Chỗ ở: Số 4/903 đường T, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 20 phút ngày 08/6/2022, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an TP Hải Phòng kết hợp với Phòng phòng chống tội phạm về ma túy – Bộ tư lệnh vùng Cảnh sát biển 1, Đội cảnh sát giao thông và Công an phường Tràng Minh – quận Kiến An làm nhiệm vụ tại khu vực chân cầu Nguyệt phát hiện xe ô tô taxi biển kiểm soát 15A-517.85 đi từ hướng An Lão qua Cầu Nguyệt và dừng ở trước cửa số nhà 809 Trần Tất Văn có biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra đối với người đi trên xe ô tô trên. Người lái xe khai tên là Bùi Đức Chung, sinh năm 1991, nơi ĐKKHKT: TDP Đ, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng. Chỗ ở: Số 4/903 đường T, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng. Ngồi ở ghế phụ là Bùi Minh P, sinh năm: 1988, ĐKTT: 8/88/169 Đ, N, quận L, thành phố Hải Phòng. Cơ quan công an kiểm tra phát hiện trong túi quai chéo mà Bùi Minh P đang đeo trên người 02 túi nilon chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon chứa các viên nén màu xanh nghi vấn là chất ma túy. Tổ công tác đã đưa Bùi Minh P, Bùi Đức Chung và vật chứng về Công an phường Tràng Minh, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tiến hành lập biên bản theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ: thu trong túi quai chéo màu đen mà Bùi Minh P đang đeo trên người có: 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 10x15 cm chứa tinh thể trắng(mẫu QT1), 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 5x8 cm chứa các viên nén hình tròn màu xanh, một mặt có chữ LV (mẫu QT2), 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 4x8cm trong có tinh thể màu trắng (mẫu QT3); 01 căn cước công dân và 03 thẻ ngân hàng đều mang tên Bùi Minh P; 01 điện thoại di động iphone màu trắng vàng, 01 điện thoại iphone màu xanh, 01 điện thoại iphone màu đen đã qua sử dụng và số tiền 6.640.000 đồng.

Thu giữ của Bùi Đức Chung: 01 điện thoại Remi màu đen đã qua sử dụng; 01 xe ô tô taxi biển kiểm soát: 15A-517.85.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Minh P thu giữ:

Thu trong sọt rác trong nhà vệ sinh tầng 3 có: 01 túi nilon màu trắng kích thước 10x5 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu KX01), 01 túi nilon màu trắng kích thước 10x5 cm bên trong chứa 06 viên nén màu hồng (mẫu KX02), 01 túi nilon màu trắng kích thước 10x5 cm bên trong có 01 viên nén màu vàng (mẫu KX03).

Thu trong tủ bếp tầng 1 có 01 hộp bìa carton màu vàng kích thước khoảng 25x20x5 cm bên trong có: 03 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 15x8 cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng (mẫu KX4), 07 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 10x5 cm bên trong đều chứa các viên nén hình trụ tròn màu xanh (mẫu KX5).

Thu trong phòng ngủ tầng 2: 01 cân điện tử màu đen và số tiền 108.600.000 đồng.

Thu trên mặt bàn phòng khách tầng 1: 01 điện thoại di động iphone màu xanh đen đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 257/KL-KTHS(MT) ngày 13/6/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Bùi Minh P (mẫu QT1, QT3, KX01, KX04) là ma túy, có tổng khối lượng 266,81 gam, là loại Ketamine; các viên nén màu xanh, màu hồng, màu vàng (mẫu QT2, KX02, KX03, KX05) đều là ma túy, tổng khối lượng 268,87gam, là loại MDMA.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Minh P khai nhận: bản thân Phú sử dụng ma túy Ketamine và ma túy tổng hợp (thuốc lắc), thỉnh thoảng Phú lên quán Bar chơi với các bạn nên quen biết với một người phụ nữ tên Hà (không rõ lai lịch địa chỉ). Hà có bán ma túy ketamine và thuốc lắc, Hà cho Phú tên tài khoản zalo để liên lạc khi cần mua ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 06/6/2022 Phú gọi điện thoại cho Hà để mua 01 gam ma túy ketamine giá 1.200.000đồng/01 gam và 07 viên thuốc lắc giá 300.000đồng/01 viên để sử dụng cho bản thân, nếu có khách hỏi mua Phú sẽ bán với giá 1.300.000đồng/01 gam ma túy ketamine, 350.000đồng/01 viên thuốc lắc. Hà đồng ý và hẹn Phú ở khu vực nghĩa trang ngõ 229 Miếu Hai Xã, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để giao dịch. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Phú đi đến điểm hẹn gặp Hà, Hà đưa cho Phú 01 túi nilon có ketamine và 01 túi nilon có 06 viên thuốc lắc màu hồng và 01 túi nilon có 01 viên thuốc lắc màu vàng là ma túy Phú đặt mua rồi Hà đưa tiếp cho Phú 01 túi nilon màu đen bảo với Phú bên trong có 04 túi nilon, mỗi túi có 100 gam ma túy ketamine và 08 túi nilon có ma túy thuốc lắc, mỗi túi là 100 viên, Phú giữ hộ, khi nào có khách cần mua Hà sẽ gọi điện thoại cho Phú mang đi đưa cho khách. Hà trả công cho Phú bằng cách không lấy tiền số ma túy Phú mua của Hà để sử dụng. Phú đồng ý và mang tất cả số ma túy Hà đưa về nơi ở của Phú mở ra kiểm tra, bên trong túi nilon màu đen có 04 túi nilon có ma túy ketamine và 08 túi nilon có ma túy thuốc lắc. Phú cất tất cả số ma túy này vào trong 01 hộp bìa cactông màu vàng rồi để trong tủ bếp tầng 1, còn số ma túy Hà đưa cho Phú để sử dụng Phú cất trong sọt rác trên tầng 3.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Hà gọi điện bằng ứng dụng zalo cho Phú báo có người muốn mua ma túy và đọc cho Phú số điện thoại của khách để Phú

liên lạc bán ma túy cho khách. Phú liên lạc theo số điện thoại Hà cho thì có 01 người nam giới xưng tên là Tài muốn mua 70 gam ma túy Ketamine và 100 viên ma túy thuốc lắc, hẹn Phú ngày 08/6/2022 cầm ma túy về Tiên Lãng, Hải Phòng giao cho Tài. Trưa ngày 08/6/2022 Tài tiếp tục gọi cho Phú báo điểm hẹn giao ma túy ở cầu Phao Đăng, Tiên Lãng. Phú đồng ý rồi lấy ma túy Hà đưa cất trong hộp, cân lấy ra 02 túi nilon ma túy Ketamine gồm 01 túi 50 gam và 01 túi 20 gam, đếm 01 túi nilon 100 viên ma túy thuốc lắc. Phú cho số ma túy này vào túi đeo chéo đeo vào người, số ma túy còn lại Phú cất vào tủ bếp. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Phú gọi điện thoại cho Bùi Đức Chung là lái xe của hãng xe taxi Ớn vàng, hẹn Chung lái xe đến đón Phú chở đi Tiên Lãng có việc.

Chung chở Phú đi đến khu vực cầu Phao Đăng, Tiên Lãng, Hải Phòng, Phú liên lạc với Tài thì được Tài cho biết Tài đi xe ô tô màu trắng đang đỗ ở khu vực cầu Phao Đăng. Phú theo chỉ dẫn của Tài thì nhìn thấy 01 xe ô tô màu trắng đang nháy đèn và bấm còi thì bảo Chung dừng xe, Phú xuống xe đi vào trong ô tô của Tài mở túi đeo chéo cho Tài kiểm tra ma túy xong thì Tài gọi điện thoại cho một người tên là Tấn, rồi nói với Phú là không mua ma túy nữa. Tài cho Phú 3.000.000 đồng tiền công đi lại. Phú quay lại xe taxi của Chung để về nội thành Hải Phòng. Trên đường đi đến khu vực cầu Nguyệt, địa phận quận Kiến An thì bị lực lượng công an kiểm tra thu giữ vật chứng như nêu trên và dẫn giải Phú về trụ sở để điều tra giải quyết.

Lời khai nhận nêu trên của Bùi Minh P, phù hợp với biên bản phạm tội quá tang, lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó đủ cơ sở xác định: Bùi Minh P đã có hành vi cất giấu 266,81 gam Ketamine và 268,87gam MDMA nhằm mục đích mua bán trái phép bị Cơ quan công an phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng: Số ma túy thu giữ của Bùi Minh P còn lại sau giám định; 01 cân điện tử màu đen hình chữ nhật, 01 điện thoại Iphone màu vàng, 01 điện thoại Iphone màu xanh đen, 01 điện thoại Iphone màu xanh đều đã qua sử dụng, số tiền 115.240.000 đồng chuyển Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 121/CT-VKS-P1 ngày 24/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Bùi Minh P về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Bùi Minh P khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đại diện Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thừa nhận khối lượng ma túy Viện kiểm sát truy tố là đúng. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm có cơ hội trở về với xã hội.

Hội đồng xét xử công bố các kết luận giám định ma túy, bị cáo không có ý kiến gì.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

Căn cứ lời khai nhận của bị cáo, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Minh P 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Phạt tiền bổ sung bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy sau giám định; 01 cân điện tử, tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone màu vàng và 3.000.000 đồng. Trả lại chị Nguyễn Bích Ngọc 01 căn cước công dân và 03 thẻ ATM mang tên Bùi Minh P 01 điện thoại Iphone màu xanh, 01 điện thoại Iphone màu đen, 01 điện thoại Iphone màu xanh đen đã qua sử dụng và số tiền 112.240.000 đồng. Trả lại anh Bùi Đức Chung 01 điện thoại di động Redmi màu đen.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Bùi Minh P: Đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo có bố, mẹ tham gia quân đội, có ông ngoại tham gia kháng chiến và được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát. Về hình phạt bổ sung, do bị cáo mua bán ma túy nhưng chưa thu lợi nhuận nên đề nghị phạt bị cáo mức khởi điểm là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:*

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, các kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định: Từ ngày 06/6/2022 đến ngày 08/6/2022, Bùi Minh P đã có hành vi cất giấu trái phép 266,81 gam Ketamine và 268,87gam MDMA trên người và tại nơi ở nhằm mục đích mua bán trái phép, vào hồi 18 giờ 20 phút ngày 08/6/2022 trên đường mang ma túy đi bán thì bị công an bắt giữ cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo Bùi Minh P phạm tội mua bán trái phép chất ma túy vi phạm Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] *Về tình tiết định khung:*

Tổng khối lượng ma túy bị cáo mua bán là 268,87gam MDMA và 266,81 gam Ketamine (tương đương với 88,93 gam MDMA). Tổng khối lượng là 357,8 gam MDMA, bị cáo mua bán 02 chất ma túy trở lên và tổng khối lượng các chất ma túy trên 100 gam nên hành vi của bị cáo vi phạm điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ma túy là tệ nạn xã hội, nghiện hút ma túy gây nguy hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo làm gia tăng tệ nạn ma túy. Vì vậy, cần xét xử bị cáo với mức án nghiêm khắc để giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự :*

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Gia đình bị cáo có công với cách mạng, bố mẹ đều có thời gian tham gia quân đội, ông ngoại tham gia kháng chiến và được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về hình phạt:*

Căn cứ nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và lượng ma túy bị cáo mua bán cần xử phạt bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp.

[7] *Về hình phạt bổ sung:*

Bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích thu lợi nhưng bị cáo chưa bán được ma túy và chưa thu được lợi nhuận nên phạt bị cáo mức 10.000.000 đồng là phù hợp.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

Số ma túy còn lại sau giám định không được phép sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01 cân điện tử không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại Iphone màu vàng - trắng bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước, 01 điện thoại Iphone màu xanh đen là của chị Ngọc không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại chị Ngọc, 01 điện thoại Iphone màu xanh, 01 điện thoại Iphone màu đen thu của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo; 01 căn cước công dân và 03 thẻ ATM mang tên Bùi Minh P là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên trả lại bị cáo sử dụng. Tại phiên tòa, bị cáo Phú đề nghị Hội đồng xét xử trả 01 điện thoại Iphone màu xanh, 01 điện thoại Iphone màu đen, 01 căn cước công dân và 03 thẻ ATM mang tên Bùi Minh P cho vợ bị cáo là chị Nguyễn Bích Ngọc, tại phiên tòa chị Ngọc đồng ý nhận nên chấp nhận đề nghị của bị cáo trả các tài sản trên cho chị Ngọc quản lý sử dụng. Số tiền 115.240.000 đồng thu trên người và tại nhà bị cáo trong đó có 3.000.000 đồng là tiền liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu sung ngân sách nhà nước, 112.240.000 đồng là tiền của chị Nguyễn Bích Ngọc không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại chị Ngọc. 01 điện thoại di động Remi màu đen là tài sản của Bùi Đức Chung không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho anh Chung sử dụng.

[9] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] *Các vấn đề khác:* Đối với người phụ nữ tên Hà theo Bùi Minh P khai là người bán ma túy cho Phú và đưa ma túy Ketamine, thuốc lắc để Phú giao bán cho khách; người nam giới tên Tài là người hỏi mua ma túy, Phú không cung cấp được lai lịch, địa chỉ cụ thể cũng như số điện thoại Hà và Tài sử dụng do Phú quên mặt khẩu máy điện thoại nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để lập hồ sơ điều tra, xử lý.

Đối với Bùi Đức Chung là lái xe taxi, khi Phú thuê xe Chung chở đi, chỉ nói đi có việc. Chung không biết việc Phú bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Xe ô tô BKS 15A-517.85 do Bùi Đức Chung điều khiển chở Bùi Minh P đi giao ma túy cho Tài, qua xác minh là xe thuộc sở hữu của Chung, không liên quan đến hành vi phạm tội của Phú nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho Chung sử dụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Bùi Minh P 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 6 năm 2022.

Phạt tiền bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các vỏ bao bì được niêm phong trong các phong bì sau: 01 hộp niêm phong ma túy số 257MT/PC09 và chữ ký của Nguyễn Thị Vân Anh, Phạm Văn Mẫn, Bùi Minh P Đỗ Quang Tuấn, Phạm Hoàng Hiệp, Bùi Đức Chung, Nguyễn Bích Ngọc; 01 bì giấy niêm phong vỏ bao bì số 257MT-A/PC09 và chữ ký của và chữ ký của Nguyễn Thị Vân Anh, Phạm Văn Mẫn, Bùi Minh P Đỗ Quang Tuấn, Phạm Hoàng Hiệp, Bùi Đức Chung, Nguyễn Bích Ngọc; 01 cân điện tử màu đen.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone màu vàng- trắng đã qua sử dụng, kiểm tra khay sim số imeil: 355846081719541 và số tiền 3000.000 đồng (ba triệu).

Trả lại chị Nguyễn Bích Ngọc số tiền 112.240.000 đồng (một trăm mười hai triệu hai trăm bốn mươi nghìn), 01 điện thoại Iphone màu xanh đã qua sử dụng, kiểm tra khay sim số imeil: 352203773128222, 01 điện thoại Iphone màu đen đã qua sử dụng, kiểm tra khay sim số imeil: 356686110053416, 01 điện thoại Iphone màu xanh đen đã qua sử dụng, kiểm tra khay sim số imeil: 359272535649083, 01 căn cước công dân mang tên Bùi Minh P, 01 thẻ ATM ngân hàng MB mang tên Bùi Minh P, 01 thẻ ATM ngân hàng Techcombank mang tên Bùi Minh P, 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank mang tên Bùi Minh P.

Trả lại anh Bùi Đức Chung 01 điện thoại Redmi màu đen đã qua sử dụng, số Model: 21061119AG (biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2023 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng và Chứng từ giao nộp, Giấy nộp tiền ngày 29/5/2023 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng

12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Minh P phải nộp số tiền 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Vụ 1 – TANDTC;
- TANDCC; VKSNDCC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Văn Tĩnh

